

Số: 72/2023/QĐST-HNGĐ

Sầm Sơn, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2023/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Đình C – sinh năm 1972;

HKTT: Tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Hiện trú tại: SN 17 đường Lê Hoàn, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Hoàng Thị P – sinh năm 1986;

HKTT: Tổ dân phố K, phường B, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Hiện trú tại: SN 17 đường L, phường T, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Đình C và chị Hoàng Thị P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Đình C và Chị Hoàng Thị P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh C, chị P có 02 con chung là cháu Trần Đình H, sinh ngày 30/7/2008 và cháu Trần Thùy D, sinh ngày 18/8/2011. Giao cháu D cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu H cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải

cấp dưỡng tiền nuôi con chung và được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ chung: Anh C, chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh C, chị P thỏa thuận anh Trần Đình C nộp: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0013718 ngày 10/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, trả lại cho anh C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP. Sầm Sơn;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Thị Hà